TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2022/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 02 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 246/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Trương Minh T – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn N, xã TT, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1996

Địa chỉ: Thôn N, xã TT, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Trương Minh T và chị Nguyễn Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐT, huyện YT, tỉnh Nghệ An vào ngày 29/03/2017. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp, không có tiếng nói chung nên Tòng xuyên xảy ra cãi vã. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh, chị đã ly thân từ tháng 04/2022 đến nay. Nay anh T và chị L đều xác định tình cảm vợ, chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Trương Minh T và chị Nguyễn Thị L thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Trương Thanh T1, sinh ngày 16/9/2017 và cháu Trương Tú L1, sinh ngày 16/10/2019. Ly hôn anh T và chị L thống nhất giao cháu L1 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giao chái T1 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3]. Về tài sản, công nợ chung: Anh Trương Minh T và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Trương Minh T và chị Nguyễn Thị L thống nhất, thỏa thuận anh T sẽ phải chịu toàn bộ lệ phí về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Minh T và chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Anh Trương Minh T và chị Nguyễn Thị L thống nhất vợ chồng có 02 con chung là cháu Trương Thanh T1, sinh ngày 16/9/2017 và cháu Trương Tú L1, sinh ngày 16/10/2019. Ly hôn anh T và chị L thống nhất giao cháu L1 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giao chái T1 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản, công nợ chung: Anh Trương Minh T và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Minh T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số: AA/2021/0007858 ngày 04/11/2022. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã ĐT, YT, Nghệ An;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân